MA TRẬN CÂU HỎI ĐỀ KIỂM TRA MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ

 CUỐI KỲ II - LỚP 4

NĂM HỌC 2023 – 2024

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mạch nội dung | Số câu và số điểm | Mức 1 | Mức 2 | Mức 3 | Tổng  |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TN | TL |
| Duyên hải miền Trung | số câu | 1 |  | 1 |  |  |  | 1 |  |  |
| số điểm | 0,5 |  | 0,5 |  |  |  |  |  | 1 |
| câu số | 2 |  | 1 |  |  |  | 1 |  |  |
| Tây Nguyên | số câu | 2 |  | 3 | 1 |  |  |  |  |  |
| số điểm | 1,5 |  | 3 | 1 |  |  |  |  | 5,5 |
| câu số | 3,7 |  | 5,6,8 | 9 |  |  |  |  |  |
| Nam Bộ | số câu | 1 |  |  | 1 |  | 1 |  |  |  |
| số điểm | 0,5 |  |  | 1 |  | 2 |  |  | 3,5 |
| câu số | 4 |  |  | 10 |  | 11 |  |  |  |
| Tổng | số câu | 4 |  | 4 | 2 |  | 1 |  |  | 11 |
| số điểm | 2,5 |  | 3,5 | 2 |  | 2 |  |  | 10 |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD& ĐT TX ĐÔNG TRIỀUTRƯỜNG TH QUYẾT THẮNG | BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II- LỚP 4 NĂM HỌC: 2023 -2024 MÔN: Lịch sử - Địa lí Thời gian làm bài: 40 phút |

Họ và tên học sinh: ..............................................................................................................

 Lớp: 4....... Trường: Tiểu học Quyết Thắng

|  |  |
| --- | --- |
| Điểm  | Nhận xét |
|  |  |

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM. Hãy khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng trong mỗi câu dưới đây:

Câu 1: Phố cổ Hội An nằm ven dòng sông nào?

A. Sông Hồng            B. Sông Hương. C. Sông Thu Bồn.            D. Sông Đà.

Câu 2: ****Công trình kiến trúc nào là biểu tượng của phố cổ Hội An?****

A. Chùa Cầu B. Nhà cổ Phùng Hưng

B. Hội quán Phúc Kiến. D. Nhà cổ Tây Kí

Câu 3: Dân cư ở vùng Tây Nguyên có đặc điểm nào dưới đây:

A. Đông dân, phân bố khá đều. B. Thưa dân nhất nước ta, phân bố không đều.

C. Đông dân, phân bố không đều. D. Thưa dân nhất nước ta, phân bố khá đều.

Câu 4: Vị trí địa lí của Thành phố Hồ Chí Minh là:

A. Nằm hoàn toàn trong nội địa, tiếp giáp với nhiều tỉnh, thành phố.

B. Nằm trải dài ven biển.

C. Tiếp giáp với sáu tỉnh và có cửa ngõ thông ra biển.

D. Tiếp giáp với biển ở phía nam và phía bắc.

Câu 5: Địa hình của vùng Tây Nguyên bao gồm:

A. Nhiều núi cao và núi thấp.

B. Nhiều cao nguyên với độ cao khác nhau.

C. Các vùng đồi dạng bát úp xen kẽ đồng bằng.

D. Nhiều cao nguyên có độ cao gần bằng nhau.

Câu 6: Các tỉnh thuộc vùng Tây Nguyên là:

A. Kon Tum, Khánh Hòa, Lâm Đồng, Gia Lai, Đắk Lắk.

B. Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng.

C. Bắc Kạn, Cao Bằng, Lâm Đồng, Gia Lai, Kon Tum.

D. Cao Bằng, Lâm Đồng, Gia Lai, Kon Tum, Đắk Nông.

Câu 7: Khí hậu ở Tây Nguyên có mấy mùa, đó là mùa nào?

A. Hai mùa: mùa mưa và mùa khô B. Ba mùa: xuân, hạ, thu

C. Hai mùa: mùa mưa và mùa nắng D. Bốn mùa: xuân, hạ, thu, đông

Câu 8: Em làm gì để góp phần bảo vệ rừng và các động vật quý hiếm trước nạn phá rừng và săn bắt động vật bừa bãi ở Tây Nguyên?

A. Không phá hoại cây trong rừng.

B. Nếu phát hiện các hành động phá rừng, săn bắt động vật trái phép cần báo cho người lớn.

C. Không phá hoại cây trong rừng; Nếu phát hiện các hành động phá rừng, săn bắt động vật trái phép cần báo cho người lớn; Tuyên truyền cho mọi người về việc bảo vệ rừng.

D. Không sử dụng các sản phẩm từ thú rừng như: ngà voi, sừng tê giác,...

PHẦN II. TỰ LUẬN:

Câu 9: Nối thông tin ở cột A với thông tin ở cột B cho phù hợp về một số hoạt động kinh tế ở vùng Tây Nguyên.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A |  | B |
| Các cây công nghiệp |   | Được phát triển ở các tỉnh Gia Lai và Đắk Lắk |
| Chăn nuôi trâu, bò |   | Được xây dựng trên các dòng sông: Krông Pô Kô, Đắk Krông, Đồng Nai,… |
| Các nhà máy thủy điện |   | Được trồng nhiều ở Tây Nguyên là cà phê, hồ tiêu, cao su, chè,… |

Câu 10: Điền từ thích hợp trong ngoặc vào chỗ chấm.

Vùng Nam Bộ có nhiệt độ cao, trung bình trên 270C. Khí hậu chia thành hai mùa rõ rệt: ……………….và mùa khô. Mùa khô thường mưa ít, gây ra tình trạng thiếu nước cho sinh hoạt và sản xuất.

Vùng Nam Bộ có hệ thống sông ngòi…………..……………. Sông ngòi là nguồn cung cấp nước, phù sa, …………………………………….. và là …………………….……….…………… quan trọng của vùng.

(*thủy sản, dày đặc, đường giao thông, mùa mưa*)

Câu 11: Đường hầm trong Địa đạo Củ Chi được đào thời kỳ nào? Với mục đích ban đầu để làm gì?

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….………………

ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Đáp án | Điểm |
| Câu 1 | C. Sông Thu Bồn | 0.5 |
| Câu 2 | A. Chùa Cầu  | 0.5 |
| Câu 3 | B. Thưa dân nhất nước ta, phân bố không đều. | 0.5 |
| Câu 4 | C. Tiếp giáp với sáu tỉnh và có cửa ngõ thông ra biển. | 0.5 |
| Câu 5 | B. nhiều cao nguyên với độ cao khác nhau. | 1 |
|  Câu 6 | B. Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng. | 1 |
| Câu 7 | A. Hai mùa: mùa mưa và mùa khô | 1 |
| Câu 8 | C. Không phá hoại cây trong rừng; Nếu phát hiện các hành động phá rừng, săn bắt động vật trái phép cần báo cho người lớn; Tuyên truyền cho mọi người về việc bảo vệ rừng. | 1 |

Câu 9: (1 điểm) Nối thông tin ở cột A với thông tin ở cột B cho phù hợp về một số hoạt động kinh tế ở vùng Tây Nguyên.



|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A |   | B |
| Các cây công nghiệp |   | Được phát triển ở các tỉnh Gia Lai và Đắk Lắk |
| Chăn nuôi trâu, bò |   | Được xây dựng trên các dòng sông: Krông Pô Kô, Đắk Krông, Đồng Nai,… |
| Các nhà máy thủy điện |   | Được trồng nhiều ở Tây Nguyên là cà phê, hồ tiêu, cao su, chè,… |

Câu 10: (1 điểm) Điền từ thích hợp trong ngoặc vào chỗ chấm.

Vùng Nam Bộ có nhiệt độ cao, trung bình trên 270C. Khí hậu chia thành hai mùa rõ rệt: *mùa mưa* và mùa khô. Mùa khô thường mưa ít, gây ra tình trạng thiếu nước cho sinh hoạt và sản xuất.

Vùng Nam Bộ có hệ thống sông ngòi *dày đặc* Sông ngòi là nguồn cung cấp nước, phù sa, *thủy sản* và là *đường giao thông* quan trọng của vùng.

(thủy sản, dày đặc, đường giao thông, mùa mưa)

Câu 11: (2 điểm) Đường hầm trong Địa đạo Củ Chi được đào trong thời kì kháng chiến chống Pháp, với mục đích ban đầu là để trú ẩn, cất giấu tài liệu, vũ khí.